

*Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2021*

**CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC  
Giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam  
và Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN, ngày 7/10/2016 giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Dân tộc thống nhất ban hành Chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

1. Nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Dân tộc trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung và chính sách dân tộc nói riêng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi; góp phần tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác, trao đổi thông tin giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Dân tộc, giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Cơ quan công tác dân tộc các cấp.

3. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Dân tộc, hàng năm hai cơ quan xây dựng kế hoạch phối hợp công tác cụ thể, phù hợp với thực tế và tổ chức thực hiện có hiệu quả thiết thực các nội dung chương trình phối hợp hai bên đã ký kết, chống hình thức, lãng phí.

**II. NỘI DUNG PHỐI HỢP**

1. Về tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dân tộc, chính sách dân tộc giúp đồng bào các dân tộc nhận thức

sâu sắc hơn quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, củng cố, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; vận động cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc thực hiện Kết luận số 01 của Bộ Chính trị khóa XIII tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; tập hợp đồng bào các dân tộc nâng cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá cách mạng Việt Nam và chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Về triển khai tổ chức thực hiện phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tập trung trọng tâm trọng điểm vào những vùng đặc biệt khó khăn. Tổ chức phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, như: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; “*Cả nước chung tay vì người nghèo- Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”... để vận động đồng bào các dân tộc đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Hằng năm có kế hoạch phối hợp xây dựng mô hình điểm hướng dẫn bà con phát triển kinh tế, xây dựng gia đình và xây dựng cộng đồng văn minh tiến bộ.

3. Về việc thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đồng bào các dân tộc, thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri và nhân dân phản ánh kịp thời những vấn đề bức thiết của đồng bào các dân tộc với Đảng, Nhà nước, đồng thời đề xuất và kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Phát huy dân chủ ở cơ sở theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong tập hợp và phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của bà con đến các cơ quan và giám sát việc giải quyết.

4. Về công tác kiểm tra, giám sát, khảo sát tình hình thực tế, đánh giá việc triển khai thực hiện các nội dung chương trình, dự án liên quan đến đồng bào dân tộc và chính sách dân tộc, nhất là đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Phối hợp xây dựng, thẩm định các đề án, đề tài nghiên cứu về tình hình dân tộc và công tác dân tộc.

5. Về công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ làm công tác mặt trận, công tác dân tộc; phối hợp phát hiện để giới thiệu những người là dân tộc thiểu số tham gia ứng cử để bầu vào Quốc hội, HĐND các cấp và tham gia vào các cơ quan lãnh đạo của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

6. Về chú trọng bồi dưỡng và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm thực hiện các chính sách nhằm động viên các già làng, trưởng bản và người có uy tín; Định kỳ phối hợp tổ chức gặp mặt và giao lưu các già làng, trưởng bản và người có uy tín các khu vực.

7. Về phối hợp với các Bộ, ban, ngành và Bộ đội Biên phòng Việt Nam tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ chủ quyền biên giới, nhất là Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới; hướng dẫn nhân dân tổ chức các hoạt động khu vực biên giới đúng quy định để tăng cường sự gắn bó với các nước láng giềng, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển. Phát huy vai trò của người dân khu vực biên giới trong thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự vùng biên giới miền núi, góp phần giữ vững quốc phòng, an ninh và chủ quyền của đất nước.

8. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến; có biện pháp nhân rộng những mô hình tiêu biểu về kinh tế-xã hội trong đồng bào các dân tộc thiểu số. Phối hợp thăm, chúc mừng và động viên bà con các dân tộc nhân dịp các ngày kỷ niệm, sự kiện lớn của đất nước, ngày lễ của các dân tộc.

### **III. TRÁCH NHIỆM CỦA HAI CƠ QUAN**

#### **1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc**

a) Liên kết với các tổ chức thành viên của Mặt trận ở Trung ương tuyên truyền trên các Báo chí của Mặt trận và các tổ chức thành viên về công tác dân tộc, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phát hành các số báo chuyên đề, mở các chuyên trang, chuyên mục thường xuyên phản ánh về tình hình triển khai chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hướng dẫn Mặt trận cấp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền.

b) Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp xây dựng, ký kết và triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác; kịp thời cung cấp cho cơ quan công tác Dân tộc cùng cấp các thông tin, tài liệu về hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ về công tác dân tộc của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

c) Hằng năm xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí các nội dung triển khai chương trình Phối hợp với Ủy ban Dân tộc; tập trung phối hợp các tổ chức thành viên triển khai các hoạt động giám sát việc tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước. Phối hợp với Bộ tư lệnh Biên phòng Việt Nam triển khai nội dung tuyên truyền, vận động và xây dựng mô hình hướng dẫn đồng bào dân tộc ở các tỉnh biên giới.

d) Triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã xây dựng kế hoạch cụ thể, phân đấu mỗi năm giám sát từ 1- 3 công trình đầu tư của xã, của thôn thuộc địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Theo đề nghị của Ủy ban Dân tộc và cơ quan công tác dân tộc các cấp, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét giải quyết những vướng mắc liên quan đến thực

hiện chủ trương, chính sách về công tác dân tộc.

- Mỗi năm Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng kế hoạch giám sát trong phạm vi cả nước từ 1-2 dự án trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Năm 2023 giám sát tổng thể chương trình để làm căn cứ đề xuất cho giai đoạn 2026-2030.

đ) Hàng năm, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng về công tác vận động quần chúng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số cho cán bộ công tác dân tộc các cấp.

## **2. Ủy ban dân tộc chủ trì, phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam**

a) Chỉ đạo và hướng dẫn cơ quan công tác dân tộc các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng, ký kết và triển khai thực hiện Chương trình phối hợp; hướng dẫn các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung Chương trình phối hợp giữa hai cơ quan.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cho Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hoạt động chỉ đạo điều hành và kết quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, các nhiệm vụ do Chính phủ giao cho Ủy ban Dân tộc.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân tộc; Phối hợp tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành giám sát việc tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

d) Hỗ trợ kinh phí cho Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đảm bảo thực hiện các nội dung phối hợp.

đ) Triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

- Hàng năm, Ủy ban dân tộc sẽ tổ chức bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc cho 1.000 cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của vùng đồng bào DTTS và miền núi cấp Trung ương, tỉnh, huyện, xã.

- Chỉ đạo cơ quan công tác dân tộc các cấp cung cấp thông tin tạo điều kiện phối hợp tổ chức để thực hiện các cuộc giám sát, kiểm tra.

- Căn cứ vào tình hình thực tiễn, xây dựng kế hoạch tổ chức: Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ, trí thức và doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ 2 năm 2023; Lễ tuyên dương, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu trên các lĩnh vực năm 2023; Chương trình giao lưu Nhân dân, nhân sĩ trí thức giữa đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của 10 cặp tỉnh dọc tuyến biên giới Việt Nam - Lào.

- Hướng dẫn Ban Dân tộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số ở cấp tỉnh, cấp huyện năm 2024.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Dân tộc cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Vụ Dân tộc thiểu số thuộc Ủy ban Dân tộc làm đầu mối tham mưu giúp việc lãnh đạo hai cơ quan triển khai các nội dung của Chương trình phối hợp công tác.

2. Căn cứ vào nội dung trọng tâm ký kết trong Chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2021-2025, hai cơ quan xây dựng kế hoạch công tác hàng năm để triển khai thực hiện công việc phù hợp với thực tiễn.

3. Định kỳ hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ủy ban Dân tộc tổ chức sơ kết báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp công tác giữa hai cơ quan. Năm kết thúc giai đoạn 2021-2025, hai bên có trách nhiệm tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Chương trình phối hợp công tác, biểu dương khen thưởng các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác phối hợp. Xây dựng Chương trình phối hợp công tác giai đoạn tiếp theo.

4. Kinh phí triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác trích từ nguồn ngân sách được giao hàng năm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của Ủy ban Dân tộc.

5. Chương trình phối hợp công tác có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Dân tộc bàn bạc thống nhất bổ sung, điều chỉnh kịp thời./.

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
ỦY BAN DÂN TỘC**



**Hầu A Lênh**

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
PHÓ CHỦ TỊCH- TỔNG THƯ KÝ**



**Lê Tiến Châu**

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Dân vận Trung ương Đảng;
- Đ/c Bùi Thị Minh Hoài, Bí thư TW Đảng,  
Trưởng ban Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thường trực Ủy ban TWMTTQVN;
- BT, CN và các TT, PCN UBNDT;
- Ban Thường vụ các tỉnh, TP vùng DTTS và MN;
- Ủy ban MTTQ và Ban dân tộc các tỉnh, TP;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBTW MTTQ VN và UBNDT;
- Lưu: VT, VTT; BDT, Văn phòng UBTWMTTQVN.